TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/DS-ST
Ngày 25-04-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 598/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 04 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Q

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và 2, Tòa nhà S, số A đường P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn theo giấy ủy quyền ngày 21 tháng 04 năm 2023 gồm các ông: Nguyễn Thế Đ "vắng mặt", K'Jac L "vắng mặt", Ong Hoàng P "có mặt", Nguyễn Tất D "có mặt";

Cùng địa chỉ: Tầng F, Tòa nhà P, số B, đường U, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Võ Thái H, sinh năm 1968 "vắng mặt";

Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 07 năm 2022 và các biên bản làm việc tại Tòa án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 01 tháng 06 năm 2021 nguyên đơn và bị đơn ký kết Hợp đồng tín dụng số 4194634.21 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 518988921, với nội dung như sau: nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 607.000.000 đồng; thời hạn vay 72 tháng, tính từ ngày 03 tháng 06 năm 2021 đến ngày 02 tháng 06 năm 2027; lãi suất trong hạn là 9,1%/năm (lãi suất ưu đãi) được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn ưu đãi lãi suất được điều chỉnh 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của nguyên đơn tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả lãi 10%/năm, mục đích vay: mua xe ô tô, mục đích sử dụng: tiêu dùng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại Transit, loại xe > 9 chỗ, biển kiểm soát: 50F-006.91, số khung RL3DLT4MFMMR06203, số máy: L3P09463DURATORQ4D244L.

Thực hiện hợp đồng, ngày 01 tháng 06 năm 2021 nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn số tiền 607.000.000 đồng. Bị đơn có nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi vào ngày 06 hàng tháng, tiền gốc mỗi tháng phải trả là 8.435.000 đồng, tháng cuối cùng trả hết số tiền còn lại. Tính đến ngày 20 tháng 06 năm 2022 bị đơn mới trả được tiền gốc là 25.320.405 đồng, tiền lãi 27.675.355 đồng, tổng cộng là 52.995.760 đồng. Ngày trả nợ cuối cùng là ngày 05 tháng 05 năm 2022.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả tòan bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 20 tháng 06 năm 2022, cụ thể như sau: tiền gốc là 581.679.595 đồng, tiền lãi là 22.382.008 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.018.119 đồng, tổng cộng là 605.529.722 đồng. Và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21 tháng 06 năm 2022 cho đến khi bị đơn trả hết nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên.

Tại thời điểm cho vay, bị đơn chưa đăng ký kết hôn nên nguyên đơn chỉ yêu cầu cá nhân bị đơn chịu trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 25 tháng 04 năm 2023 là 725.894.621 đồng, trong đó: tiền nợ gốc là 581.679.595 đồng, lãi trong hạn là 3.811.965 đồng, lãi quá hạn là 140.403.061 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2023 đến khi bị đơn trả hết khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 4194634.21 ngày 01 tháng 06 năm 2021.

Đối với tài sản thế chấp, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi nên nguyên đơn nhiều lần liên hệ với bị đơn yêu cầu giao tài sản thế chấp cho nguyên đơn theo thỏa thuận về xử lý tài sản thế chấp khi bên vay vi phạm hợp đồng nhưng bị đơn không hợp tác, không giao tài sản thế chấp cho nguyên đơn, vì vậy, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản thế chấp.

Ngay khi bị đơn thanh toán hết khoản nợ trên, nguyên đơn sẽ hoàn trả bản chính giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại xe > 9 chỗ, số loại Transit, số khung RL3DLT4MFMMR06203, số máy: L3P09463DURATORQ4D244L, biển kiểm soát: 50F-006.91 cho bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

1. Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xác định thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng; thực hiện việc gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 71, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ đơn khởi kiện ngày 22 tháng 07 năm 2022, Tòa án đã ra thông báo thụ lý vụ án về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn cho bị đơn vay theo hợp đồng tín dụng nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn không có yêu cầu phản tố và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

- Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 4194634.21 ngày 01 tháng 06 năm 2021 tính đến ngày 25 tháng 04 năm 2023 là 725.894.621 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 4194634.21 ngày 01 tháng 06 năm 2021 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 518988921 ngày 01 tháng 06 năm 2021 ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: nguyên đơn đã cho bị đơn vay số tiền 607.000.000 đồng, mức lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và thời gian tính lãi nguyên đơn đã tính đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 518988921 ngày 01 tháng 6 năm 2021, bị đơn có nghĩa vụ trả tiền gốc mỗi tháng là 8.435.000 đồng, tháng cuối cùng trả hết số tiền còn lại và tiền lãi trên số dư nợ gốc. Tính đến ngày 25 tháng 04 năm 2023 bị đơn mới trả được tiền gốc là 25.320.405 đồng, tiền lãi 27.675.355 đồng, tổng cộng là 52.995.760 đồng. Ngày trả nợ cuối cùng là ngày 05 tháng 05 năm 2022. Hội đồng xét xử xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, điều đó chứng tỏ bị đơn tự từ bỏ việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn là hợp pháp nên chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 581.679.595 đồng, tiền lãi trong hạn là 3.811.965 đồng, tiền lãi quá hạn là 140.403.061 đồng, tổng cộng là 725.894.621 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán tiền lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng tính trên số dư nợ gốc kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2023 cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ trên.

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là hợp pháp nên chấp nhận, buộc bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn đối với khoản nợ gốc kể từ sau khi tuyên án sơ thẩm

cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[4] Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/ NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Võ Thái H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 25 tháng 04 năm 2023 là 725.894.621 đồng, trong đó: tiền nợ gốc là 581.679.595 đồng, tiền lãi trong hạn là 3.811.965 đồng, tiền lãi quá hạn là 140.403.061 đồng phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 4194634.21 ngày 01 tháng 06 năm 2021, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Võ Thái H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì lãi suất ông Võ Thái H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp

với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Ngay khi ông Võ Thái H thanh toán hết khoản nợ trên, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q phải hoàn trả bản chính giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại xe > 9 chỗ, số loại Transit, số khung RL3DLT4MFMMR06203, số máy: L3P09463DURATORQ4D244L, biển kiểm soát: 50F-006.91 cho ông Võ Thái H.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Thái H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 33.035.785 đồng (Ba mươi ba triệu không trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng).

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 14.110.594 đồng (Mười bốn triệu một trăm mười nghìn năm trăm chín mươi bốn đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo biên lai thu số AA/2022/0020222 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp . Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THA DS huyện Củ Chi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Kim Hoài